

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 07/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 26/07/2026 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	30206564013	Trần Thị Thu	Ngân	11/08/2006	Quảng Nam	32CHT4					
2	28208036716	Trương Minh	Anh	22/01/2004	Đà Nẵng	32SSC3					
3	30212356949	Hoàng	Dương	15/08/2006	Đà Nẵng	32SSC3					
4	30212562088	Trần Lê	Duy	08/11/2006	Phú Yên	32SSC3					
5	29208063744	Lê Thị Bảo	Hân	13/09/2005	Quảng Nam	32SSC3					
6	29208047766	Trần Thị Huỳnh	Hương	10/10/2005	Quảng Ngãi	32SSC3					
7	27215432826	Lê Anh	Khoa	28/11/2003	Phú Yên	32SSC3					
8	28217306956	Nguyễn Đức	Nghi	21/11/2004	Quảng Ngãi	32SSC3					
9	28217202131	Lê Vô Bảo	Ngọc	08/04/2004	Bình Định	32SSC3					
10	29200350160	Vô Thị Hà	Nhi	10/01/2005	Quảng Nam	32SSC3					
11	30207150572	Đặng Xuân	Nhi	29/05/2006	Quảng Ngãi	32SSC3					
12	30212354098	Mai Hoàng	Phúc	08/11/2006	Gia Lai	32SSC3					
13	28217351098	Nguyễn Minh	Quang	03/02/2004	Quy Nhơn	32SSC3					
14	29208063444	Phan Thị Thu	Sương	21/04/2005	Quảng Nam	32SSC3					
15	28217346443	Nguyễn Lộc	Thành	03/06/2004	Bình Phước	32SSC3					
16	30204648469	Lê Thị Thu	Thảo	27/09/2004	Gia Lai	32SSC3					
17	30204660274	Vô Phương	Thảo	25/12/2006	Bình Định	32SSC3					
18	29208046569	Nguyễn Phương	Thư	18/04/2005	Quảng Nam	32SSC3					
19	29208063585	Dương Thị	Thúy	08/09/2005	Quảng Nam	32SSC3					
20	30208150769	Trần Thị Thủy	Tiên	10/02/2006	Quảng Bình	32SSC3					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 07/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 26/07/2026 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29208050105	Nguyễn Anh Trâm	30/12/2005	Thừa Thiên Huế	32SSC3						K đc dự thi
2	28217353851	Nguyễn Hữu Ước	09/03/2004	Quảng Ngãi	32SSC3						
3	30204832557	Lê Thảo Vy	13/09/2006	Đắk Lắk	32SSC3						
4	30209449163	Nguyễn Thị Hải Yến	21/01/2006	Nghệ An	32SSC3						
5	28207254518	Nguyễn Hữu Tâm An	01/12/2003	Thừa Thiên Huế	32SYC3						
6	28207206953	Hồ Kiều Anh	27/01/2004	Thừa Thiên Huế	32SYC3						
7	28207206305	Đinh Thị Ngọc Ánh	05/10/2004	Đắk Lắk	32SYC3						
8	29206557712	Nguyễn Thị Như Bảo	11/09/2005	Hà Tĩnh	32SYC3						
9	28207254663	Nguyễn Thị Ánh Dương	18/11/2004	Quảng Trị	32SYC3						
10	29206556708	Bùi Thị Hà Giang	10/09/2005	Hà Tĩnh	32SYC3						
11	30208157987	Bùi Hoàng Nguyên Hạnh	13/05/2006	Đà Nẵng	32SYC3						
12	28214500626	Trần Vương Hoàng	03/09/2004	Quảng Nam	32SYC3						
13	28218101992	Hứa Văn Duy Nam	11/04/2004	Quảng Nam	32SYC3						
14	28207250334	Nguyễn Lan Phương	11/12/2004	Quảng Nam	32SYC3						
15	30212564409	Đỗ Bá Thanh	27/07/2006	Quảng Bình	32SYC3						
16	28212305733	Nguyễn Văn Thoán	18/03/2004	Đà Nẵng	32SYC3						
17	30214728421	Trần Hưng Duy Tiến	23/08/2004	Quảng Nam	32SYC3						
18	28204753480	Phạm Ánh Trâm	17/12/2004	Quảng Nam	32SYC3						
19	28204644419	Lê Thị Tú Trinh	07/11/2004	Quảng Nam	32SYC3						
20	29216564640	Nguyễn Anh Tuấn	22/09/2005	Hà Tĩnh	32SYC3						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 07/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 26/07/2026 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28207250344	Nguyễn Thị Khánh Vân	24/04/2004	Đà Nẵng	32SYC3						
2	30204428092	Nguyễn Lạc Thúy Vạn	03/01/2006	Quảng Ngãi	32SYC3						
3	28204154758	Nguyễn Phúc Khánh Vy	10/08/2004	Đà Nẵng	32SYC3						
4	30206554861	Lê Thị Quỳnh Xuân	02/08/2006	Đắk Lắk	32SYC3						
5	30204644088	Thái Thị Như Ý	27/11/2006	Quảng Nam	32SYC3						
6	29206540071	Nguyễn Thị Xuân Kiều	28/10/2005	Quảng Trị	32TSC4						
7	27215450132	Phạm Viết An	28/07/1995	Quảng Trị	32TYC5						
8	28202700987	Võ Huỳnh Tú Anh	20/04/2004	Thừa Thiên Huế	32TYC5						
9	28207352951	Bùi Nữ Hoàng Bách	23/09/2004	Quảng Ngãi	32TYC5						
10	28215103067	Trương Nguyễn Bảo Châu	14/12/2004	Quảng Ngãi	32TYC5						
11	28217402846	Võ Đình Chương	10/03/2004	Bình Định	32TYC5						
12	28200202811	Cao Thị Duyên	23/04/2004	Gia Lai	32TYC5						
13	28202752953	Nguyễn Thị Bích Hà	02/04/2004	Quảng Nam	32TYC5						
14	28207452510	Nguyễn Thị Thu Hồng	10/07/2004	Bà Rịa	32TYC5						
15	28212738111	Ngô Xuân Huy	31/05/2004	Gia Lai	32TYC5						
16	28207403433	Nguyễn Thu Huyền	05/08/2004	Ninh Thuận	32TYC5						
17	28217452557	Nguyễn Bảo Khang	23/03/2004	Lâm Đồng	32TYC5						
18	28208205428	Văn Thị Kiều	02/09/2004	Thừa Thiên Huế	32TYC5						
19	28202703761	Lê Trịnh Trúc Linh	14/01/2004	Quảng Nam	32TYC5						
20	28207451008	Nguyễn Trúc Linh	02/01/2004	Lâm Đồng	32TYC5						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 07/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 26/07/2026 - Phòng : 606 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28203050736	Trần Thị Loan	30/04/2004	Gia Lai	32TYC5						
2	28217304411	Lê Gia Lộc	21/09/2004	Phú Yên	32TYC5						
3	29206525885	Hoàng Thị Lương	21/04/2005	Nghệ An	32TYC5						
4	28207345505	Nguyễn Huỳnh Kim Ngân	25/08/2004	Đà Nẵng	32TYC5						
5	28202706472	Trần Thị Như Ngọc	09/09/2004	Quảng Nam	32TYC5						
6	28207302699	Phan Ca Bảo Ngọc	07/05/2004	Lâm Đồng	32TYC5						
7	28202720580	Phan Đỗ Ngọc Nhi	17/02/2004	Quảng Trị	32TYC5						
8	29208149303	Lữ Thị Kiều Nhi	28/12/2005	Quảng Nam	32TYC5						
9	29218137583	Nguyễn Thanh Phong	06/07/2005	Bình Định	32TYC5						
10	28212706839	Nguyễn Thành Phú	31/10/2004	Quảng Ngãi	32TYC5						
11	27215335926	Võ Trọng Phương	02/03/2003	Bình Thuận	32TYC5						
12	30204927137	Đào Thị Thu Phương	30/01/2006	Đà Nẵng	32TYC5						
13	28217350661	Lê Thảo Quyên	13/10/2004	Thừa Thiên Huế	32TYC5						
14	29206544490	Nguyễn Thị Thanh Thảo	20/03/2005	Quảng Trị	32TYC5						
15	28202706236	Nguyễn Thị Lệ Thu	04/06/2004	Quảng Trị	32TYC5						
16	29208425123	Phạm Thị Thanh Thương	07/07/2005	Đà Nẵng	32TYC5						
17	27215441442	Nguyễn Trần Hữu Toàn	29/09/2003	Quảng Nam	32TYC5						
18	29206552579	Nguyễn Thị Tú Trâm	31/12/2005	Đà Nẵng	32TYC5						
19	30204629100	Phan Thị Thảo Vi	26/08/2005	Đà Nẵng	32TYC5						
20	28219349974	Hoàng Nhật Việt	21/08/2004	Quảng Trị	32TYC5						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG